



BÁO CÁO

TỔNG KẾT SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG NĂM 2025 KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG NĂM 2026

Năm 2025 những mặt hàng truyền thống bột nhẹ, bột nặng, các sản phẩm khác từ vôi, nguyên liệu chính là đá vôi xanh, đá vôi trắng hiện tại rất hiếm. Đặc biệt đá vôi xanh trước đây nguồn cung cấp tại địa bàn thì nay đã rất cạn kiệt, công ty phải đi các tỉnh để mua nhưng chất lượng rất kém ảnh hưởng nhiều đến công nghệ sản xuất và chất lượng sản phẩm. Mặt khác các văn bản hướng dẫn của các ngành không sát với thực tế cũng gây khó khăn cho sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, chẳng hạn mỏ đá cấp cho sản xuất vôi chất lượng không đạt, tìm mua ở mỏ cấp cho đá xây dựng đem phân tích thì chất lượng tốt sản xuất vôi làm bột nhẹ được nhưng khi xuất khẩu cung cấp giấy tờ xuất xứ mỏ thì không được mà phải là nguyên liệu cấp từ mỏ làm vôi.

Sản phẩm CO₂ mới thuộc dự án thu hồi khí thải CO₂ còn dư thừa trong sản xuất bột nhẹ thuộc dự án môi trường công nghệ cao cuối năm 2025 đã đi vào sản xuất thử, bước đầu vận hành chưa thuận thực, quá trình sản xuất thiết bị công nghệ bộc lộ vài điểm yếu cần khắc phục, thậm chí phải thay đổi hoặc bổ sung thiết bị mới cho đồng bộ. Một khó khăn nữa chính sách môi trường của Nhà nước ngày một thắt chặt, chính phủ cam kết phát thải ròng bằng "0" (Netzero) vào năm 2050. Theo định hướng đó, Công ty đã hoàn thành dự án thu hồi khí thải CO₂ phát sinh ra trong quá trình sản xuất. Dự án này chỉ thu hồi được CO₂ chống phát thải khí nhà kính còn khí CO vượt ngưỡng cũng cần có giải pháp tiêu hủy.

Trong cơ chế thị trường, sản xuất kinh doanh luôn cạnh tranh, công nghiệp phát triển thì ảnh hưởng đến môi trường càng nhiều, nếu không có giải pháp tích cực khắc phục. Những ảnh hưởng đó luôn được khắc phục trong quá trình sản xuất tạo vốn rồi đầu tư một phần trở lại cho môi trường.

Những tồn tại khó khăn trên công ty luôn khắc phục để sản xuất phát triển bền vững, điển hình là sản phẩm bột nhẹ từ chỗ trước đây trong nước có 15 doanh nghiệp cùng sản xuất thì nay chỉ còn một công ty ta bởi công nghệ rất khó, nhu cầu thị trường không lớn buộc công ty phải cải tiến để tồn tại, nhờ vậy công ty luôn vươn lên từ khó khăn. Sau đây là kết quả sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng năm 2025 để thấy được sự cố gắng của mọi đối tượng lao động trong công ty.

I. KẾT QUẢ SẢN XUẤT - KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG NĂM 2025

A. Sản xuất kinh doanh

| | |
|--------------------------------|---------------|
| 1. Sản lượng tiêu thụ (tấn) | 54.390 |
| + Bột nhẹ | 15.701 |
| + Bột nặng | 15.563 |
| + Bột cải tính | 2.056 |
| + Các sản phẩm từ vôi | 19.779 |
| + Khí CO ₂ hoá lỏng | 1.291 |

| | |
|-----------------------------|-----------------|
| 2. Doanh thu (đ) | 132.825.127.932 |
| 3. Lợi nhuận trước thuế (đ) | 10.122.363.811 |
| 4. Khấu hao (đ) | 5.779.926.064 |
| 5. Nộp ngân sách (đ) | 3.608.576.200 |
| 6. Nộp bảo hiểm (đ) | 4.374.345.087 |
| 7. Thu nhập bình quân (đ) | 12.286.619 |
| 8. Lao động (người) | 197 |

(Lợi nhuận sau thuế: Kiểm toán để trích lập dự phòng khoản nợ của Công ty TNHH MTV KHKT và BVMT Trung Việt; Công ty CP An Mỹ Đức).

B. Đầu tư xây dựng 2025 :

1. Dự án CO2

- Nhà thầu cùng công ty đã khắc phục trần lò nhiệt nổi hơi, ghi xích.
- Công ty đã khắc phục và cải tiến hệ thống máy lạnh và máy nén khí.
- Đến 30/9/2025 dự án CO2 đã đồng bộ đi vào sản xuất.

Tổng quyết toán công trình: **90.540.105.175đ** trong đó:

+ Tiền gốc : 74.153.971.704đ

+ Lãi vay: 16.380.153.471đ

2. Đã đầu tư cầu trục lắp 2 máy nén thuộc xưởng CO2: **286.640.000đ**

3. Đã xây xong 100m tường bao do bão tháng 3/2024 làm đổ: **20.742.000đ**

4. Làm xong 180m cống ngầm thoát nước cho phường Bạch Đằng (Minh Đức cũ): trước năm 2025 đã làm 135m, năm 2025 làm tiếp 45m: **184.878.000đ**

5. Hoàn thiện bể tách nước bổ sung xưởng Bột nhẹ 1 công suất 367 t/tháng đưa vào sản xuất bột nhẹ chất lượng cao **2μm**.

6. Tư vấn đã hoàn thành đánh giá lại tác động môi trường: **750.000.000đ**

C. Công nghệ sản xuất

- Ứng dụng công nghệ sản xuất bột nhẹ chất lượng cao cỡ hạt 2μm đã được thị trường chấp nhận, đang thí điểm sản xuất đại trà.
- Đá xanh nguyên liệu chính sản xuất bột nhẹ chất lượng không đồng đều đã có phương án công nghệ hợp lý, nhờ vậy chuỗi sản xuất cung ứng vật tư - sản phẩm làm ra - đến khách hàng tiêu dùng vẫn không đứt gãy.

II. Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng năm 2026

A- Sản xuất kinh doanh

| | |
|--------------------------|-----------------------------|
| 1. Tiêu thụ : | 65.600 tấn |
| Trong đó | |
| a- Bột nhẹ: | 16.500 tấn |
| b- Bột nặng: | 15.600 tấn |
| c - Bột cải tính: | 2.000 tấn |
| d - Các sản phẩm vôi: | 24.000 tấn |
| e - Khí CO2 hoá lỏng : | 7.500 tấn |
| 2. Doanh thu: | 159 tỷ |
| 3. Lợi nhuận trước thuế: | 12 tỷ |
| 4. Khấu hao: | 10 tỷ |
| 5. Thu nhập bình quân: | 12,5 triệu đồng/người/tháng |
| 6. Lao động: | 197 người |

B- Đầu tư xây dựng

Xuất phát từ tiêu chuẩn môi trường trong sản xuất công nghiệp yêu cầu rất cao, điển hình là khí, bụi, nước thải công nghiệp phải đạt ở mức cho phép mới được sản xuất. Công ty ta sản xuất bột nhẹ, bột nặng, với đó là nghề chế biến khoáng sản nguồn gốc sinh ra bụi, khí thải CO₂, Co...vv nếu không đầu tư công nghệ cao thì rất khó khắc phục. Trước đây công nghiệp, giao thông ít phát triển, môi trường sống trong sạch, thế giới và trong nước chưa đề cao tiêu chuẩn môi trường, năng lượng tái tạo, sản xuất bỏ ít vốn hiệu quả cao.

Từ chính sách quản lý chặt chẽ của nhà nước về môi trường, hiện tại công ty ta phải đầu tư những dự án làm sạch môi trường để tồn tại trước đã, kết hợp thu sản phẩm để bù đắp một phần vốn đầu tư, sau đó đầu tư tiếp những thiết bị, sản phẩm công nghệ cao phát triển bền vững công ty. Đó là xu hướng chung của sản xuất hiện nay được nhà nước khuyến khích. Từ cách đặt vấn đề trên năm 2026 cần tập trung:

1- Hoàn thiện thiết bị, công nghệ thu hồi khí thải CO₂

+ Nồi hơi lò ghi xích thay bằng lò tầng sôi (có phương án kèm theo). Hoặc nâng cấp lò ghi xích.

+ Bổ sung máy nén dự phòng **250kw** cho đồng bộ với thiết bị hiện có như máy lạnh, lượng khí lò sinh ra khi sản xuất ít vôi.

2- Bổ sung thêm si lô chứa vôi **316 tấn** cho sản phẩm bột nhẹ.

3- Bổ sung silo máy nghiền để giảm cường độ lao động cho công nhân và hoàn thiện công nghệ cấp liệu tự động tiêu hoà vôi xưởng bột nhẹ 1 khi xong si lô 316 tấn.

4- Bổ sung hệ thống hút bụi ra vôi số 2.

5- Cải tạo, bổ sung tháp rửa khí số 3 trước khi cấp khí lò cho xưởng CO₂.

6- Đầu tư hoặc liên kết sản xuất điện áp mái được Nhà nước khuyến khích.

7- Phòng chống cháy.

Trên đây là những đầu tư, nâng cấp bổ sung để ngày một hoàn thiện các công trình đã có và sẽ điều chỉnh phù hợp trong quá trình sản xuất.

Nơi gửi:

- HĐQT;
- Báo cáo ĐHCĐ 2026
- Lưu

CÔNG TY CP HÓA CHẤT MINH ĐỨC
TỔNG GIÁM ĐỐC



Phạm Văn Khẩn

**BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025**

HĐQT công ty CP Hoá chất Minh Đức kính báo cáo đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 về kết quả hoạt động năm 2025 như sau:

I. Kết quả hoạt động của HĐQT năm 2025.

1. Đánh giá kết quả hoạt động của HĐQT trong năm 2025.

Năm 2025 HĐQT đã thực hiện nhiệm vụ của mình với tinh thần trách nhiệm cao. Công tác chỉ đạo của HĐQT luôn bám sát Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và thực tế diễn biến thị trường để đề ra các quyết sách đúng đắn, phù hợp.

Thực hiện quy định của Luật Doanh nghiệp, điều lệ của công ty và quy chế hoạt động của HĐQT, HĐQT công ty đã tổ chức 07 cuộc họp định kỳ trong đó 03 cuộc họp bất thường để tập trung, giải quyết các vấn đề trọng tâm liên quan đến chỉ đạo thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, xây dựng và phát triển kế hoạch sản xuất năm 2025. Các phiên họp HĐQT đều mời Ban kiểm soát tham dự, ngoài ra đối với các vấn đề quan trọng, HĐQT mời các đại diện đơn vị có liên quan để tham khảo ý kiến bổ sung thông tin đảm bảo cho các Nghị quyết, quyết định của HĐQT luôn sát thực tế, có tính khả thi về hiệu quả cao.

- Các phiên họp HĐQT đều được triệu tập, tổ chức theo đúng quy định đảm bảo 100% các thành viên tham gia, các nội dung biểu quyết cơ bản đều đạt được đồng thuận cao.

- Các Nghị quyết, quyết định đều được công bố thông tin theo đúng quy định hiện hành của pháp luật.

2. Đánh giá hoạt động của các thành viên HĐQT.

HĐQT công ty có 5 thành viên, các thành viên HĐQT đã tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT với tinh thần trách nhiệm cao, phát huy năng lực lãnh đạo, kiến thức chuyên môn của các thành viên HĐQT, đặt sự phát triển bền vững, lợi ích của công ty, lợi ích của các cổ đông lên hàng đầu. Các thành viên HĐQT đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.

3. Kết quả giám sát, đánh giá hoạt động của Ban tổng giám đốc trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ.

HĐQT đánh giá cao nỗ lực của Ban Tổng Giám đốc trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ của công ty. Năm 2025 nền kinh tế Thế giới chịu nhiều tác động của các sự kiện kinh tế - chính trị - xã hội như sự gia tăng căng thẳng trong mối quan hệ giữa các nước lớn, cuộc chiến tranh thuế quan kéo dài, xung đột vũ trang ở một số khu vực cùng với biến đổi khí hậu và thiên tai, tất cả những yếu tố trên làm ảnh hưởng đến nền kinh tế chung của Thế giới cũng như của Việt Nam nói chung và công ty CP Hoá chất Minh Đức nói riêng, nhưng với sự nỗ lực, tinh thần trách nhiệm cao, Ban Tổng Giám đốc đã tuân thủ nghiêm túc chủ trương, Nghị quyết của Hội đồng quản trị, phấn đấu hoàn thành ở mức tốt nhất kế hoạch sản xuất kinh doanh mà Đại hội đồng cổ đông đề ra, các hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty tuân thủ Điều lệ và các quy định của pháp luật đề ra.

4. Thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT năm 2025

Công ty áp dụng chế độ tiền lương, thù lao của các thành viên HĐQT theo đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua (chi tiết tiền lương, thù lao của các thành viên HĐQT năm 2025 được thể hiện theo tờ trình Đại hội đồng cổ đông và được công bố tại báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán độc lập trình đại hội).

II. Kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng thường niên năm 2025.

1. Việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025.

Năm 2025 công ty gặp nhiều khó khăn do tình hình kinh tế thế giới và trong nước diễn biến phức tạp giá cả vật tư đầu vào không ổn định, thường xuyên tăng, trong khi đó giá bán không tăng gây ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu quả sản xuất kinh doanh của công ty. Với sự linh hoạt trong công tác điều hành của Ban lãnh đạo công ty với sự nỗ lực của tập thể cán bộ công nhân viên và người lao động, công ty đã đạt được kết quả như sau:

- Tổng doanh thu: **132.825.127.932** so với năm 2024 đạt 99,16% so với kế hoạch đạt: 84,6%
- Tổng lợi nhuận trước thuế: **10.122.363.811 đ**
- Trích lập dự phòng ngắn hạn nợ khó đòi: **17.018.741.687đ**
- Lợi nhuận trước thuế sau trích lập: **(6.896.377.876)** so với năm 2024 - 37,16% so với kế hoạch: - 39,4%
- Chi phí Thuế TNDN: **683.717.595đ**
- Lợi nhuận sau thuế: **(7.580.095.471đ)**

(Chi tiết các chỉ tiêu tài chính, sản xuất kinh doanh được trình bày tại báo cáo tài chính của Ban Tổng Giám đốc, Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán độc lập trình đại hội).

2. Thực hiện theo Nghị quyết đại hội đồng cổ đông năm 2025, Hội đồng quản trị công ty đã họp, triển khai thực hiện và đã được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận cho phép phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu tăng lên 40%.

Nguồn vốn sở hữu từ **49.744.500.000** đồng lên **69.640.750.000đ** và được Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội chấp thuận đăng ký giao dịch bổ sung phần chứng khoán tăng thêm do phát hành cổ phiếu từ vốn chủ sở hữu.

3. Việc trích lập các quỹ, chi trả cổ tức theo đúng Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

4. Kế hoạch chi trả cổ tức năm 2026:

Căn cứ vào kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026,

Với Doanh thu theo kế hoạch **159 tỷ**; Lợi nhuận trước thuế: **12 tỷ**

Sau khi thực hiện các nghĩa vụ với Nhà nước và phân bổ các quỹ theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty thì số lợi nhuận còn lại sẽ chi trả cổ tức cho các cổ đông với dự kiến **10%**.

Trên đây là báo cáo của HĐQT công ty CP Hoá chất Minh Đức kính báo cáo các quý vị cổ đông, Trân trọng và cảm ơn sự chú ý lắng nghe, góp ý của quý vị cổ đông.

Thay mặt HĐQT công ty tôi kính chúc các quý vị cổ đông sức khỏe, hạnh phúc và thành công.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS}bc
- Quý Cổ đông}tb
- Lưu TCHC



Lại Văn Lườn



Số 05/BCKT- 2025

Bạch Đằng, ngày ..07... tháng ..5... năm 2026

BÁO CÁO

CỦA BAN KIỂM SOÁT GỬI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CP HÓA CHẤT MINH ĐỨC NĂM 2025

Kính gửi : Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Hóa chất Minh đức .

- Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát được quy định tại luật Doanh nghiệp số 68/2014 QH13 ngày 26/11/2014
- Căn cứ theo điều lệ tổ chức hoạt động và quy chế của Ban Kiểm soát Cty CP Hóa chất Minh đức.
- Căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và Báo cáo tài chính năm 2025 của công ty Cổ phần Hóa chất Minh đức đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn UHY chi nhánh Hải phòng thực hiện kiểm toán hoạt động tài chính cho công ty.
- Ban kiểm soát xin gửi tới Đại Hội đồng Cổ đông Công ty CP Hóa chất Minh đức về công tác kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty CP Hóa Chất Minh đức năm 2025 như sau:

I./ Kết quả giám sát hoạt động SXKD và tài chính của Công ty năm 2025.

- Ban Kiểm soát thống nhất với nội dung báo cáo tài chính của Công ty do phòng Kế toán lập đã được Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn UHY chi nhánh Hải phòng thực hiện kiểm toán.
- Báo cáo tài chính đã phản ánh tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2025. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong giai đoạn tài chính từ ngày 01 tháng 01 năm 2025 đến 31 tháng 12 năm 2025 là phù hợp với các quy định của hệ thống kế toán Việt nam hiện hành .

***/ Sau đây là một số chỉ tiêu chính về tình hình tài chính và kết quả SXKD của Công ty CP Hóa chất Minh Đức năm 2025 như sau:**

1./ Tình hình tài chính của Công ty năm 2025

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

| T/tự | Chỉ tiêu | Số dư 31.12.2025 | Số dư 31.12.2024 |
|-----------|---|-----------------------|-----------------------|
| | TÀI SẢN | | |
| A. | TÀI SẢN NGẮN HẠN | 43.795.085.796 | 53.160.440.499 |
| I | Tiền và các khoản tương đương tiền | 1.686.667.023 | 2.380.457.394 |
| II | Đầu tư tài chính ngắn hạn | 0 | 0 |
| III | Các khoản phải thu ngắn hạn | 19.558.652.931 | 39.056.819.770 |
| 1 | Phải thu ngắn hạn của khách hàng | 23.349.870.246 | 23.406.182.828 |
| 2 | Trả trước cho người bán ngắn hạn | 16.789.945.187 | 19.185.701.387 |
| 3 | Phải thu ngắn hạn khác | 61.000.000 | 124.421.220 |
| 4 | Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi | (20.642.162.502) | (3.659.485.665) |
| IV | Hàng tồn kho | 22.380.399.930 | 11.610.303.381 |
| V | Tài sản ngắn hạn khác | 169.365.912 | 112.859.954 |
| B. | TÀI SẢN DÀI HẠN | 96.357.350.474 | 93.102.905.803 |
| I | Các khoản phải thu dài hạn (ký quỹ, NA) | 1.131.674.306 | 1.131.674.306 |
| II | Tài sản cố định | 91.155.365.595 | 6.400.859.159 |

| | | | |
|-----|--|------------------------|------------------------|
| 1 | Tài sản cố định hữu hình | 91.155.365.595 | 6.400.859.159 |
| a | Nguyên giá | 207.861.469.675 | 117.875.415.175 |
| b | Giá trị hao mòn lũy kế | (116.706.104.080) | (111.474.556.016) |
| III | Bất động sản đầu tư | 0 | 0 |
| IV | Tài sản dở dang | 4.070.310.573 | 85.570.372.338 |
| V | Đầu tư tài chính dài hạn | 0 | 0 |
| 1 | Đầu tư vào công ty liên kết liên doanh | 1.230.000.000 | 1.230.000.000 |
| 2 | Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn | (1.230.000.000) | (1.230.000.000) |
| VI | Tài sản dài hạn khác | 0 | 0 |
| | TỔNG TÀI SẢN | 140.152.436.270 | 146.263.346.302 |
| | NGUỒN VỐN | | |
| A. | NỢ PHẢI TRẢ | 76.471.448.179 | 67.492.333.890 |
| I | Nợ ngắn hạn | 76.471.448.179 | 66.722.198.755 |
| 1 | Phải trả người bán ngắn hạn | 24.960.911.290 | 13.079.345.860 |
| 2 | Người mua trả tiền trước ngắn hạn | 12.757.424 | 29.473.151 |
| 3 | Thuế và các khoản phải nộp nhà nước | 389.160.922 | 771.910.627 |
| 4 | Phải trả người lao động | 2.880.064.312 | 2.743.496.042 |
| 5 | Phải trả ngắn hạn (TV) | 0 | 775.386.216 |
| 6 | Phải trả ngắn hạn khác | 70.616.322 | 171.648.241 |
| 7 | Vay tài chính (Cổ đông) | 44.733.630.147 | 46.081.440.276 |
| 8 | Quỹ khen thưởng phúc lợi | 3.424.307.762 | 3.069.498.342 |
| II. | Nợ dài hạn (Thuế tài chính) | 0 | 770.135.135 |
| B. | VỐN CHỦ SỞ HỮU | 63.680.988.091 | 78.771.012.412 |
| I. | Vốn chủ sở hữu | 63.680.988.091 | 78.771.012.412 |
| 1 | Vốn góp của chủ sở hữu | 69.640.750.000 | 49.744.500.000 |
| 2 | Quỹ đầu tư phát triển | 1.620.333.562 | 12.123.199.397 |
| 3 | Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối | (7.580.095.471) | 16.903.313.015 |
| II | Nguồn kinh phí và quỹ khác | 0 | 0 |
| | TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN | 140.152.436.270 | 146.263.346.302 |

2./ Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 so với cùng kỳ năm 2024

| T/tư | Chỉ tiêu | 31.12.2025 | 31.12.2024 | Tăng +, giảm- |
|------|--|-----------------|-----------------|-----------------|
| 1 | Doanh thu bán hàng | 132.825.127.932 | 133.947.054.076 | 1.121.926.144- |
| 2 | Các khoản giảm trừ doanh thu | 455.570.482 | 854.276.254 | 398.705.772- |
| 3 | Doanh thu thuần về BH và CCDV | 132.369.557.450 | 133.092.777.822 | 723.220.372- |
| 4 | Giá vốn bán hàng | 110.976.999.879 | 97.991.313.327 | 12.985.686.552+ |
| 5 | Lợi nhuận gộp về BH và CCDV | 21.392.557.571 | 35.101.464.495 | 13.708.906.924- |
| 6 | Doanh thu hoạt động tài chính | 71.546.199 | 425.812.272 | 354.266.073- |
| 7 | Chi phí hoạt động tài chính | 1.280.942.654 | 195.501.916 | 1.085.440.738+ |
| 8 | Chi phí bán hàng | 5.619.473.215 | 9.460.549.070 | 3.841.075.855- |
| 9 | Chi phí quản lý doanh nghiệp | 22.816.943.511 | 6.956.129.527 | 15.860.813.984+ |
| 10 | Lợi nhuận thuần từ hoạt động KD | (8.253.255.610) | 18.915.096.254 | 27.168.351.864- |
| 11 | Thu nhập khác | 1.356.877.734 | 126.657.805 | 1.230.219.929+ |
| 12 | Chi phí khác | 0 | 487.500.000 | 487.500.000- |
| 13 | Lợi nhuận khác | 1.356.877.734 | (360.842.195) | 1.717.719.929+ |
| 14 | Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế | 10.122.363.811 | 18.554.254.059 | 25.450.631.935- |
| 15 | Trích lập dự phòng ngắn hạn khó đòi | 17.018.741.687 | 0 | 17.018.741.687+ |
| 16 | Lợi nhuận kế toán trước thuế sau trích lập | (6.896.377.876) | 18.554.254.059 | 25.450.631.935- |
| 17 | Chi phí thuế TNDN | 683.717.595 | 1.650.941.044 | 967.223.449- |

| | | | | |
|----|--------------------------|-----------------|----------------|-----------------|
| 18 | Lợi nhuận sau thuế | (7.580.095.471) | 16.903.313.015 | 24.483.408.486- |
| 19 | Lãi cơ bản trên cổ phiếu | (847) | 2063 | 2910- |

3./ So sánh kế hoạch sản xuất kinh doanh với kết quả đã thực hiện được năm 2025

| T/tự | Chỉ tiêu | Kế hoạch | Thực hiện | Kết quả đạt % |
|------|-------------------------------|--------------------|--------------------|------------------------|
| I. | Sản lượng tiêu thụ (tấn) | 67.500 | 54.390 | 80,58% |
| 1 | Bột nhẹ | 16.500 | 15.701 | 95,16% |
| 2 | Bột nặng | 14.500 | 15.563 | 107,33% |
| 3 | Bột cải tính | 6.000 | 2.056 | 34,27% |
| 4 | Các sản phẩm vôi | 23.000 | 19.779 | 86,00% |
| 5 | Khí CO2 | 7.500 | 1.291 | 17,21% |
| II. | Doanh thu (Đồng) | 157.000.000.000 | 132.825.127.932 | 84,60% |
| III. | Lợi nhuận trước thuế (Đồng) | 17.500.000.000 | (6.896.377.876) | Trích lập quỹ dự phòng |
| IV. | Khấu hao (Đồng) | 8.000.000.000 | 5.779.926.064 | theo luật kt |
| V. | Cổ tức | 15% | tạm ứng 5% | 33,33% |
| VI. | Lao động bình quân | 210 người | 197 người | 93,81% |
| VII. | Thu nhập bình quân | 11.000.000 đ/ng/th | 12.286.619 đ/ng/th | 111,69% |
| IIX | Số tiền nộp ngân sách | | 3.608.576.200 | theo luật |
| IX | Số tiền đóng BHXH | | 4.498.766.307 | theo luật |

*./ -Các chỉ tiêu về tiêu thụ các loại hàng đã bám sát kế hoạch ,đạt trung bình gần 80 % kế hoạch đề ra, sản xuất ra đến đâu tiêu thụ đến đó. Thu nhập bình quân đạt kế hoạch, BHXH - YT - TN và thuế không nợ, nộp đủ theo luật . Riêng dây chuyền khí hóa lỏng CO2 quý 4 đã quyết toán và có 1 năm hiệu chỉnh chạy thử, hết năm 2025 đã khấu hao được 2.909.807.756 đồng, sản phẩm đã bán được 1.291 tấn. Đã trích 17.018.741.687 đồng vào quỹ dự phòng. Còn (-7.580.095.471) đồng dự phòng sẽ phải trả nợ trong năm tiếp theo.

4./ Kiểm tra kết quả thực hiện phân chia lợi nhuận sau thuế năm 2024

| | | |
|---|------------------------------|----------------|
| 1 | Lợi nhuận sau thuế | 16.903.313.015 |
| 2 | Trích quỹ khen thưởng 10% | 1.690.331.301 |
| 3 | Trích quỹ phúc lợi 5% | 845.165.650 |
| 4 | Chi trả cổ tức bằng tiền 10% | 4.974.450.000 |

Tổng lợi nhuận trên đã được phân bổ về các quỹ và chia cổ tức 10% cho các cổ đông đầy đủ

5./ Kiểm tra phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu là 40% = 19.896.250.000 đồng

| | | |
|---|---|----------------|
| 1 | Từ lợi nhuận sau thuế năm 2024 sau khi trích lập các quỹ và chi cổ tức 10% còn lại là | 9.393.384.165 |
| 2 | Từ Quỹ đầu tư phát triển của các năm trước để lại | 12.123.199.397 |
| 3 | Tổng cộng nguồn vốn có | 21.516.583.562 |
| 4 | Phát hành cổ phiếu 40% | 19.896.250.000 |
| 5 | Quỹ Đầu tư phát triển còn lại | 1.620.333.562 |

Đã phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần sở hữu là 40% . Nay tổng vốn góp của chủ sở hữu là 69.640.750.000 đồng

6./ Kiểm tra đầu tư xây dựng và tăng tài sản năm 2025

| | | |
|---|---|------------------|
| 1 | Xây dựng cơ bản dở dang đầu kỳ | 85.570.372.338 |
| 2 | Phát sinh tăng trong kỳ | 9.034.370.735 |
| 3 | Xây dựng cơ bản hoàn thành kết chuyển sang tăng tài sản cố định | (90.534.432.500) |
| 4 | Xây dựng cơ bản dở dang chuyển sang năm sau | 4.070.310.573 |
| a | Lò vôi sắt số 3 | 3.876.444.067 |
| b | Lọc khí nôi hơi CO2 | 65.869.120 |
| c | Lọc bụi số 4 lò vôi công nghiệp | 127.997.386 |

II./ Giám sát công tác quản lý điều hành công ty:

1./ Hoạt động của Hội đồng Quản trị:

- Năm 2025, HĐQT đã triển khai đầy đủ các mục tiêu, nhiệm vụ mà Đại hội đồng Cổ đông thường niên Công ty năm 2025 đã đề ra. Tuy nhiên kết quả sản xuất kinh doanh không cao.

Lý do: Nguyên liệu đầu vào các loại đá có các chỉ tiêu kỹ thuật cho sản xuất khan hiếm, khó mua. Giá tăng theo thời gian (tàu sau cao hơn tàu trước). Hàng bán ra tăng giá nhẹ và chậm, chưa theo được tăng giá đầu vào. Hệ thống CO2 hóa lỏng một năm hiệu chỉnh chạy thử chưa có lãi mà vẫn phải chịu chi phí cố định. Lợi nhuận sau thuế đã thấp mà còn phải đưa về quỹ dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi là **17.018.741.687** đồng. Số tiền dự phòng này còn phải hạch toán tiếp vào năm tiếp theo.

2./ Hoạt động của Tổng Giám đốc và Bộ máy quản lý:

- Các hoạt động của công ty đã được ban Tổng Giám đốc điều hành và bộ máy quản lý giúp việc triển khai thực hiện trên cơ sở Nghị quyết của Đại Hội đồng Cổ đông và Nghị quyết của HĐQT công ty .

- Các chính sách với người lao động được thực hiện đúng theo bộ luật lao động, việc chi trả lương hàng tháng, phép năm, nộp bảo hiểm hàng tháng, thưởng năm, thưởng tết đầy đủ và kịp thời.

- Các khoản nghĩa vụ với nhà nước đã nộp đầy đủ và kịp thời.

III./ Phương hướng hoạt động của ban kiểm soát 2026

- Xây dựng chương trình kiểm tra giám sát năm 2026, đảm bảo thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát quy định tại điều lệ của Công ty và quy định của Pháp luật.

- Tập trung vào nhiệm vụ trọng tâm trong công tác kiểm soát hoạt động, kiểm soát kế hoạch và kiểm soát tài chính.

- Thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh hàng quý, năm của công ty. Phân tích đánh giá tình hình tài chính, tình hình quản lý và sử dụng vốn của Công ty.

- Phối hợp với ban điều hành công ty trong việc củng cố, nâng cao chất lượng , hiệu quả hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ. Giám sát việc chi trả cổ tức cho Cổ đông theo Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông.

IV./ Một số kiến nghị của ban kiểm soát:

- Nhằm thực hiện tốt vai trò đại diện cho cổ đông, đề tham mưu cho các quyết định và các chính sách điều hành của Công ty, trong năm 2026 BKS kiến nghị HĐQT và Ban điều hành Công ty một số nội dung sau:

Tập trung chuyên sâu vào sản xuất Bột nhẹ, bột nặng theo đơn, vôi nghiền, vôi ngâm nước, bột cải tính. Đó là những mặt hàng có giá trị cao và lợi nhuận tốt. Tiết kiệm giảm tối đa các chi phí, nguyên, nhiên vật liệu để giảm giá vốn, tăng lợi nhuận. Thể hiện ở các hợp đồng mua bán. Giảm hoặc thay đổi một số việc làm có thể kết hợp được, tinh giảm bộ máy hiệu quả. Hệ thống khí CO₂ hóa lỏng đến nay đã hiệu chỉnh và đi vào vận hành thương mại đạt 60/80 tấn ngày, Khí CO₂ của lò vôi là đầu vào cho sản xuất bột nhẹ và hóa lỏng CO₂ chưa cân đối nên có ảnh hưởng đến chi phí và giá thành. Đề nghị HĐQT, Ban tổng Giám đốc đưa ra phương án nhanh, kịp thời để có cách cân bằng giảm chi phí và đều có lợi nhuận.

- Mua vật tư theo hợp đồng và duyệt báo giá trước khi mua để kiểm soát chất lượng và giá cả, tránh được việc mua bán hóa đơn sai luật, hàng mua ở đâu phải lấy hóa đơn ở đó. Hàng nào không mua được và không có hóa đơn thì phải báo ban TGD cử người khác mua. Lương và các phụ cấp khác phải tương xứng với hiệu quả công việc. Cân đối trả đúng, trả đủ đồng lương tương xứng khi có sản phẩm tốt hoặc doanh thu cao phù hợp mức độ hiệu quả của công việc.

- Các công trình xây dựng hoặc mua bán lớn phải tuân thủ: *Đấu thầu - Duyệt thầu - Hợp đồng - Thực hiện - Nghiệm thu - Thanh toán.*

- Đầu tư cho môi trường xanh sạch đẹp và điều kiện làm việc tốt, an toàn cho người lao động.

- Chuẩn bị nguồn nhân lực tốt, phù hợp để kế cận.

- Tiếp tục củng cố và hoàn thiện quy chế một cách có hệ thống cho phù hợp với sự phát triển của cách mạng công nghiệp số, tiến tới số hóa từng bước để áp dụng vào thực tiễn hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty hiện nay.

- Tham mưu để đưa ra các quyết định thuộc thẩm quyền phòng ban phải dựa vào điều kiện thực có tại công ty Cổ phần Hóa chất Minh Đức đang làm tốt trong 47 năm qua. Kết hợp với luật pháp và Ban tổng giám đốc công ty để có những quyết định dài hạn vững bền. Tránh khi đang thực hiện lại thấy vi phạm rồi sửa. Khi ban hành Quyết định thì phải kiểm tra đã thực hiện đến đâu rồi, để đánh giá tính khả thi cấp độ của người ban hành và người thực hiện.

- Khắc phục được các kiến nghị trên, chắc chắn công ty sẽ phát triển bền vững có chiều sâu. Cải thiện tốt cho người lao động và lợi tức cho cổ đông, trong đó có đóng góp vào ngân sách. Góp phần thắng lợi vào kế hoạch của công ty năm 2025 và những năm tiếp theo.

V./ Kết luận

- Nhìn chung trong năm 2025 vừa qua BKS đã được cung cấp đầy đủ các thông tin về tình hình hoạt động SXKD và tình hình Tài chính của công ty. BKS cũng không nhận được bất kỳ kiến nghị nào của Cổ đông về sai phạm của HĐQT, BTGD, BKS và Cán bộ quản lý trong quá trình thực hiện và điều hành nhiệm vụ. BKS hết sức tin tưởng vào năng lực quản trị, xây dựng và phát triển Công ty của HĐQT, ban Tổng Giám đốc và toàn thể Cán bộ Công nhân viên Công ty CP Hóa Chất Minh Đức

- Trong hoạt động của BKS, để phát huy được vai trò kiểm soát ở mức cao nhất. Ban Kiểm soát độc lập, nỗ lực nhiều hơn nữa và rất mong sẽ tiếp tục nhận được sự hỗ trợ của các quý vị Cổ đông

cũng như của HĐQT. Sự hợp tác và phối hợp của Ban Tổng Giám Đốc và các bộ phận nghiệp vụ trong toàn Công ty là thước đo hoàn thành kế hoạch.

Kính thưa cổ đông : Năm thứ hai nhiệm kỳ VI của BKS, chúng tôi bày tỏ lòng biết ơn các Cổ đông đã tin tưởng chúng tôi. Dưới sự lãnh đạo của HĐQT mà ban điều hành Công ty đã đi đúng và trúng hướng. Với các hoạch định sáng suốt và chính xác, thể hiện vào các kết quả sản xuất kinh doanh của năm tài chính. Từ đó làm động lực và trách nhiệm của từng thành viên BKS. Các phòng ban nghiệp vụ, phòng Bảo vệ, các cổ đông đã cung cấp đầy đủ các thông tin và số liệu kịp thời để BKS thuận lợi hoạt động. Nó đã góp phần vào thắng lợi chung năm tài chính 2025.

- Thay mặt BKS, tôi xin chúc sức khỏe tới tất cả các quý vị Cổ đông cùng Gia đình

Xin chân thành cảm ơn !

T/M BAN KIỂM SOÁT



Phạm Văn Quang



Lại Văn Lườn

TỜ TRÌNH

"V/v Thông qua kết quả kinh doanh và Phương án xử lý lợi nhuận sau thuế năm 2025"

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty CP Hóa chất Minh Đức.
- Căn cứ Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2025 do Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn UHY chi nhánh Hải Phòng thực hiện.
- Hội đồng quản trị công ty CP Hóa chất Minh Đức kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Kết quả kinh doanh và Phương án xử lý lợi nhuận sau thuế năm 2025 với các nội dung chính sau đây:

I. BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2025

1. Về hoạt động đầu tư: Công ty đã hoàn tất đầu tư và đưa vào vận hành Dây chuyền sản xuất khí CO₂. Đây là bước đi cần thiết để nâng cao năng lực sản xuất và chất lượng sản phẩm, tuy nhiên trong giai đoạn đầu vận hành, chi phí khấu hao và chi phí tài chính tăng cao đã ảnh hưởng đến lợi nhuận ngắn hạn.

2. Về chỉ tiêu tài chính:

Tổng doanh thu: **132.825.127.932đ**

Lợi nhuận trước thuế: **10.122.363.811đ**

Lợi nhuận sau thuế (LNST): **(7.580.095.471) đ**

II. GIẢI TRÌNH LÝ DO TRÍCH LẬP DỰ PHÒNG DẪN ĐẾN KẾT QUẢ LỖ

Kết quả lợi nhuận âm trong năm 2025 chủ yếu do Công ty thực hiện trích lập các khoản dự phòng rủi ro theo đúng quy định pháp luật và nguyên tắc kế toán thận trọng, cụ thể:

Dự phòng nợ phải thu khó đòi: Đối với các khoản tiền trả trước cho nhà cung cấp và đối tác liên quan đến quá trình lắp đặt dây chuyền mới và cung ứng nguyên liệu nhưng hiện có dấu hiệu chậm trễ trong việc thực hiện nghĩa vụ hoặc hoàn trả.

Mục tiêu: Việc trích lập này nhằm phản ánh đúng giá trị thực tế tài sản của Công ty, tránh rủi ro tài chính cho các năm tiếp theo.

III. PHƯƠNG ÁN XỬ LÝ LỢI NHUẬN SAU THUẾ NĂM 2025

Do kết quả kinh doanh năm 2025 là số âm (Lỗ), HĐQT kính trình ĐHĐCĐ phương án xử lý như sau:

1. Trích lập các quỹ: Không thực hiện trích lập Quỹ đầu tư phát triển, Quỹ khen thưởng, phúc lợi và các quỹ khác từ nguồn vốn năm 2025.

2. Phân phối lợi nhuận (Cổ tức): Không thực hiện chia cổ tức năm 2025 để tập trung nguồn vốn lưu động phục vụ sản xuất kinh doanh trên dây chuyền mới.

3. Xử lý lỗ: Khoản lỗ **(7.580.095.471)VNĐ** sẽ được theo dõi và bù đắp bằng lợi nhuận từ kết quả kinh doanh của các năm tiếp theo.



IV. KẾ HOẠCH PHỤC HỒI NĂM 2026

Với việc dây chuyền mới đã đi vào hoạt động ổn định và các khoản rủi ro đã được dự phòng đầy đủ, HĐQT đặt mục tiêu năm 2026:

1. Tăng sản lượng và chiếm lĩnh thị phần mới nhờ lợi thế công nghệ.
2. Quyết liệt thu hồi các khoản nợ đã trích lập dự phòng để hoàn nhập lợi nhuận.
3. Phân đầu đưa kết quả kinh doanh có lãi trở lại để sớm thực hiện nghĩa vụ chi trả cổ tức cho cổ đông.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thảo luận và thông qua.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS, BTGD
- Quý Cổ đông
- Lưu TCHC



**T.M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Lại Văn Lườn



**CÔNG TY CỔ PHẦN
HÓA CHẤT MINH ĐỨC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 03/2026/TT-HCMBĐ

Hải Phòng, ngày 07 tháng 5 năm 2026

TỜ TRÌNH

(V/v Quyết toán thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2025 và Chi trả thù lao HĐQT; Ban kiểm soát năm 2026)

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14.
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty CP Hóa chất Minh Đức.
- Căn cứ vào Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2025.
- Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và Báo cáo tài chính năm 2025 đã được Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn UHY chi nhánh Hải Phòng kiểm toán.

- Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua

I. Quyết toán thù lao HĐQT và BKS năm 2025:

Tổng số thù lao đã chi (theo Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán)

+ Thù lao của HĐQT: 722.400.000đ

+ Thù lao của BKS: 336.000.000đ

Tổng số: **1.058.400.000đ**

Nằm trong hạn mức không vượt quá số tiền chi trả thù lao đề xuất tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

II. Đề xuất mức tổng chi thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2026:

* Thù lao: + Hội đồng quản trị: **780.000.000/năm**

+ Ban Kiểm soát: **362.000.000/ năm**

* Thưởng và các khoản lợi ích khác được trích % theo qui chế phân chia lợi nhuận của công ty (Điều 48 Điều lệ công ty).

- Thù lao của từng thành viên HĐQT, BKS được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế TNDN, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của công ty.

Kính trình Đại hội xem xét, phê chuẩn.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS, BTGD
- Quý Cổ đông
- Lưu TCHC

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**
**HÓA CHẤT
MINH ĐỨC**
Lại Văn Lườn

CÔNG TY CP HOÁ CHẤT MINH ĐỨC

BÁO CÁO THÙ LAO CỦA HĐQT, BKS NĂM 2025

| TT | HỌ TÊN | CHỨC DANH | THÙ LAO |
|----|--------------------------|----------------------|--------------------|
| | Tổng cộng | | 722.400.000 |
| | HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ | | |
| 1 | Lại Văn Lườn | Chủ tịch HĐQT | 168.000.000 |
| 2 | Phạm Tiến Đức | Phó Chủ tịch HĐQT | 151.200.000 |
| 3 | Phạm Văn Khẩn | Thành viên HĐQT | 134.400.000 |
| 4 | Lê Văn Hiễn | Thành viên HĐQT | 134.400.000 |
| 5 | Đình Hữu Nam | Thành viên HĐQT | 134.400.000 |
| | | | |
| | BAN KIỂM SOÁT | | 336.000.000 |
| 1 | Phạm Văn Quang | Trưởng ban kiểm soát | 134.400.000 |
| 2 | Phạm Văn Tổ | Thành viên BKS | 100.800.000 |
| 3 | Đào Minh Ngọc | Thành viên BKS | 100.800.000 |
| | | | |



**CÔNG TY CỔ PHẦN
HÓA CHẤT MINH ĐỨC**

Số: 04/2026/TT-HCMĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hải Phòng, ngày 07 tháng 5 năm 2026

TỜ TRÌNH
(V/v Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn
Công ty kiểm toán cho Báo cáo Tài chính năm 2026)

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty CP Hóa chất Minh Đức.

Nhằm đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành về kiểm toán đối với công ty đại chúng và công ty niêm yết.

Để thuận lợi cho việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty. Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 ủy quyền cho HĐQT lựa chọn một trong các công ty kiểm toán trong danh sách công ty kiểm toán được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán đơn vị có lợi ích công chúng năm 2025 để soát xét báo cáo tài chính năm 2026 của công ty theo quy định của pháp luật.

Kính trình Đại hội xem xét, phê chuẩn.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS, BTGD
- Quý Cổ đông
- Lưu TCHC



Lại Văn Lườn